



p-ISSN 3030-4733
e-ISSN 3030-4415

TẠP CHÍ Y HỌC LÂM SÀNG BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ

JOURNAL OF CLINICAL MEDICINE - HUE CENTRAL HOSPITAL



Tập 16, số 7 - năm 2024

Diễn đàn của người thầy thuốc

BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ

**TẠP CHÍ Y HỌC LÂM SÀNG
BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ**

1. Tổng biên tập

TS.BS. Nguyễn Thanh Xuân

2. Phó Tổng biên tập

PGS.TS. Phạm Nguyên Tường

PGS.TS. Trần Thừa Nguyên

TS.BS. Hồ Mẫn Trường Phú

3. Ban Biên tập

GS.TS. Phạm Như Hiệp

GS. Abe Fingerhut

GS. Peter Scougall

GS. Kenneth D. Montgomery

GS. Cabanela Miguel

GS. Alain Gary Bobo

Ms. Kazuyo Watanabe

GS.TS. Bùi Đức Phú

GS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy

GS.TS. Nguyễn Văn Ba

GS.TS. Lê Trung Hải

GS.TS. Phạm Văn Linh

GS.TS. Trần Hữu Dàng

PGS.TS. Phạm Như Hải

PGS.TS. Trần Kiêm Hào

Đại tá PGS.TS. Nguyễn Anh Tuấn

PGS.TS. Huỳnh Quang Huy

PGS.TS. Lê Minh Khôi

TS.BS. Mai Đình Điều

PGS.TS. Nguyễn Duy Thăng

PGS.TS. Nguyễn Văn Hỷ

PGS.TS. Hồ Hữu Thiện

PGS.TS. Nguyễn Tá Đông

TS.BS. Hồ Anh Bình

4. Ban thư ký

Nguyễn Hữu Sơn

Phạm Như Hiên

Hồ Đăng Quân

Phan Hữu Quốc Việt

Nguyễn Văn Quốc Anh

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Nhiều Khánh Quỳnh Như

5. Ban hậu cần

Hồ Khả Chương

Nguyễn Văn Anh

Trần Viết Quang Minh

Trương Nhật Tân

Lê Minh

Trần Hữu Nhật Duy

Trương Đình Thương

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC CỦA TẠP CHÍ

GS.TS Phạm Như Hiệp

GS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy

PGS.TS Nguyễn Duy Thăng

GS.TS. Cao Ngọc Thành

GS.TS Võ Tam

GS.TS Huỳnh Văn Minh

TS.BS Mai Đình Điều

TS.BS Nguyễn Thanh Xuân

PGS.TS Trần Kiêm Hào

PGS.TS Nguyễn Văn Hỷ

PGS.TS Hồ Hữu Thiện

PGS.TS Nguyễn Tá Đông

PGS.TS Phạm Anh Vũ

PGS.TS Phạm Nguyên Tường

PGS.TS Trần Thừa Nguyên

TS.BS Nguyễn Hồng Lợi

TS.BS Phan Hải Thanh

TS.BS Đồng Sĩ Sảng

TS.BS Hồ Mẫn Trường Phú

TS.BS Hồ Anh Bình

TS.BS Mai Văn Tuấn

TS.BS Trần Ngọc Khánh

TS.BS Trần Phạm Chí

TS.BS Nguyễn Tất Dũng

TS.BS Đặng Ngọc Hùng

TS.BS Phạm Ngọc Hùng

TS.BS Phan Cảnh Duy

TS.BS Hồ Văn Linh

TS.BS Ngô Dũng

TS.BS Đoàn Chí Thắng

TS.BS Hoàng Trọng Hanh

TS.BS Lê Quốc Phong

TS.BS Hoàng Trọng Ái Quốc

TS.BS Châu Khắc Tú

TS.BS Phạm Nguyên Cường

TS.BS Nguyễn Đức Hoàng

TS.BS Nguyễn Viết Quang Hiên

TS.BS Phan Duy An

TS.BS Phạm Quang Tuấn

TS.BS Nguyễn Trọng Nghĩa

TS.BS Trương Văn Cần

TS.BS Trần Ngọc Thông

TS.BS Ngô Minh Trí

TS.BS Nguyễn Thị Kim Hoa

TS. BS Nguyễn Nguyễn Thái Bảo

TS.BS Ngô Thanh Liêm

TS.BS Lê Viết Nguyên Sa

Chủ tịch HĐ

Phó Chủ tịch HĐ

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

Ủy viên

MỤC LỤC

1. Tỷ lệ nghe kém và các yếu tố liên quan trên bệnh nhân đái tháo đường típ 2 tại Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ - <i>Luu Ngọc Trân, Trần Viết An, Võ Thị Phương Đài</i>	The rate of hearing loss and related factors in type 2 diabetes patients at Can Tho general Hospital - <i>Luu Ngoc Tran, Tran Viet An, Vo Thi Phuong Dai</i>	5
2. Giá trị chẩn đoán của tiểu cầu, Cytokeratin-19 fragment trên bệnh nhân ung thư phổi nguyên phát - <i>Lê Văn Giao</i>	Diagnostic value of platelets, Cytokeratin-19 fragments in patients with primary lung cancer - <i>Le Van Giao</i>	11
3. Kết quả điều trị Paclitaxel sau bước một trên bệnh nhân ung thư dạ dày tái phát, di căn tại Bệnh viện K - <i>Phạm Tuấn Anh, Hoàng Thu Hằng, Nguyễn Hữu Thắng</i>	Outcome of recurrent/metastatic gastric cancer patients treated with Paclitaxel after first - line therapy at K Hospital - <i>Pham Tuan Anh, Hoang Thu Hang, Nguyen Huu Thang</i>	17
4. Các nguyên nhân ho ra máu ở bệnh nhân người lớn - <i>Trần Hoàng Vĩ, Trần Vũ Diễm Hằng, Huỳnh Quang Huy</i>	Causes of hemoptysis in adult patients - <i>Tran Hoang Vi, Tran Vu Diem Hang, Huynh Quang Huy</i>	24
5. Đánh giá tuổi xương và dự báo chiều cao cuối ở trẻ gái dậy thì sớm trung ương - <i>Đặng Thị Thu Hằng, Hoàng Thị Thủy Yên, Hồ Đăng Quân, Lê Bình Phương Nguyễn</i>	To evaluate bone age and predict final height in girls with central precocious puberty (CPP) - <i>Dang Thi Thu Hang, Hoang Thi Thuy Yen, Ho Dang Quan, Le Binh Phuong Nguyen</i>	28
6. Phối hợp gây tê thần kinh hiển và thần kinh hông to dưới hướng dẫn siêu âm cho phẫu thuật cắt cụt cẳng, bàn chân ở bệnh nhân có nguy cơ cao - <i>Nguyễn Thị Thúy, Lê Sáu Nguyễn, Đào Thu Trang</i>	Combined saphenous nerve block and sciatic nerve block under the guidance of ultrasound for lower extremity amputation in high-risk patients - <i>Nguyen Thi Thuy, Le Sau Nguyen, Dao Thu Trang</i>	38
7. Tỷ lệ mắc bệnh và các yếu tố liên quan của hội chứng chuyển hóa ở bệnh nhân nam bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính - <i>Nguyễn Trọng Nghĩa, Hoàng Thị Lan Hương, Nguyễn Thanh Đạt</i>	Prevalence and associated factors of metabolic syndrome in male patients with chronic obstructive pulmonary disease - <i>Nguyen Trong Nghia, Hoang Thi Lan Huong, Nguyen Thanh Dat</i>	44
8. Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi xuyên phúc mạc điều trị bệnh lý khúc nối bể thận - niệu quản ở trẻ em - <i>Mai Trung Hiếu, Phạm Như Hiệp, Nguyễn Nhật Minh, Nguyễn Duy Linh, Phan Hoàng Minh Nhật, Nguyễn Thị Ngọc Anh</i>	Evaluate the outcome of transperitoneal laparoscopic pyeloplasty for ureteropelvic junction obstruction in children - <i>Mai Trung Hieu, Pham Nhu Hiep, Nguyen Nhat Minh, Nguyen Duy Linh, Phan Hoang Minh Nhat, Nguyen Thi Ngoc Anh</i>	51
9. Đặc điểm các yếu tố độc lực Cag A, Vac A của vi khuẩn <i>Helicobacter pylori</i> và tính đa hình của enzym CYP2C19 trên bệnh nhân viêm loét dạ dày tá tràng do nhiễm <i>H.pylori</i> chưa từng điều trị - <i>Nguyễn Hồng Thanh, Âu Nhật Huy, Trần Thị Mai Thảo, Trần Thị Khánh Tường</i>	Characteristics of Cag A, Vac A virulence factors of <i>Helicobacter pylori</i> and CYP2C19 enzyme polymorphism in patients with <i>H.pylori</i> - induced peptic ulcer disease who have not been treated - <i>Nguyen Hong Thanh, Au Nhat Huy, Tran Thi Mai Thao, Tran Thi Khanh Tuong</i>	59
10. Nghiên cứu xác định giá trị của thang điểm GRACE (2.0) và TIMI trên bệnh nhân nhồi máu cơ tim không ST chênh lên được chụp mạch vành qua da - <i>Đoàn Chí Thắng, Lê Trung, Trần Khôi Nguyên, Lê Văn Lâm</i>	Value of GRACE score (2.0) and TIMI in patients with non - ST elevation myocardial infarction with coronary angiography - <i>Doan Chi Thang, Le Trung, Tran Khoi Nguyen, Le Van Lam</i>	67

11. Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán hình ảnh và kết quả phẫu thuật điều trị sỏi trong gan - Lê Quốc Phong, Phạm Như Hiệp, Đặng Công Thành	Research for clinical, paraclinical, diagnostic imaging and treatment results of intrahepatic duct stones - Le Quoc Phong, Pham Nhu Hiep, Dang Cong Thanh	73
12. Phẫu thuật cắt gan theo phương pháp takasaki: kỹ thuật và kết quả - Hồ Văn Linh, Phạm Như Hiền	Hepatectomy with takasaki's procedure: technique and results - Ho Van Linh, Pham Nhu Hien	80
13. Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết cục thai kỳ của sản phụ sinh non tại Bệnh viện Phụ sản - Nhi Đà Nẵng - Thái Bảo Nhi Lang, Nguyễn Đình Phương Thảo	Study on clinical characteristics, paraclinical and outcomes of premature birth women at Da Nang Hospital for Women and Children - Thai Bao Nhi Lang, Nguyen Dinh Phuong Thao	85
14. Đánh giá kết quả sử dụng xương tươi đồng loại bảo quản lạnh sâu trong điều trị một số bệnh lý chấn thương chỉnh hình tại Bệnh viện Trung ương Huế - Nguyễn Văn Hỷ, Hồ Mẫn Trường Phú, Nguyễn Đình Khoa, Nguyễn Nguyễn Thái Bảo, Trần Việt Hưng, Nguyễn Văn Tuấn, Nguyễn Duy Thắng, Trần Đặng Đại Long, Nguyễn Minh Đạt	The outcome of fresh frozen bone allograft in orthopaedic surgeries at Hue Cenral Hospital - Nguyen Van Hy, Ho Man Truong Phu, Nguyen Dinh Khoa, Nguyen Nguyen Thai Bao, Tran Viet Hung, Nguyen Van Tuan, Nguyen Duy Thang, Tran Dang Dai Long, Nguyen Minh Dat	92
15. U tế bào hạt thực quản - Phạm Như Hiền, Phan Nhật Tân, Trần Như Nguyên Phương, Nguyễn Thanh Xuân	Esophageal granular cell tumors - Pham Nhu Hien, Phan Nhat Tan, Tran Nhu Nguyen Phuong, Nguyen Thanh Xuan	101
16. Ứng dụng thang điểm QOLCE-55 trong đánh giá chất lượng sống của bệnh nhi động kinh - Trần Vinh Phú, Nguyễn Thị Diễm Chi, Tôn Nữ Vân Anh, Nguyễn Hữu Sơn, Nguyễn Quang Thông, Nguyễn Thị Thúy Suong, Hoàng Trọng Phong, Lê Bình Phương Nguyễn	Application of the qolce-55 scale in assessing the quality of life of pediatric epilepsy patients - Tran Vinh Phu, Nguyen Thi Diem Chi, Ton Nu Van Anh, Nguyen Huu Son, Nguyen Quang Thong, Nguyen Thi Thuy Suong, Hoang Trong Phong, Le Binh Phuong Nguyen	107
17. Đánh giá triệu chứng mũi và chất lượng cuộc sống của bệnh nhân có dị hình vách ngăn và quá phát cuốn mũi dưới qua bảng hỏi SNOT-22 và bảng hỏi NOSE - Hồ Minh Trí, Võ Đoàn Minh Nhật, Hoàng Kiều Giang, Dương Nguyễn Minh Khang, Đặng Ngọc Vũ, Hồ Thị Cẩm Tú, Nguyễn Ngọc Minh Châu, Trần Đình Tấn	Evaluation of nasal symptoms and quality of life in patients with nasal septal deviation and inferior turbinate hypertrophy using the SNOT-22 and the NOSE questionnaire - Ho Minh Tri, Vo Doan Minh Nhat, Hoang Kieu Giang, Duong Nguyen Minh Khang, Dang Ngoc Vu, Ho Thi Cam Tu, Nguyen Ngoc Minh Chau, Tran Dinh Tan	115
18. Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của bệnh nhân mày đay mạn tính tự phát có thử nghiệm da bằng huyết thanh tự thân dương tính (ASST+) - Nguyễn Thị Trà My, Lê Huyền My, Vũ Nguyệt Minh, Nguyễn Thị Mai Hương, Hoàng Thị Ái Liên, Nguyễn Thị Kim Cúc, Nguyễn Thị Huyền Thương, Trần Thu Hà Phương, Võ Tường Thảo Vy, Lê Hữu Doanh	Clinical and laboratory characteristics of chronic spontaneous urticaria patients with positive autologous serum skin test (ASST+) - Nguyen Thi Tra My, Le Huyen My, Vu Nguyet Minh, Nguyen Thi Mai Huong, Hoang Thi Ai Lien, Nguyen Thi Kim Cuc, Nguyen Thi Huyen Thuong, Tran Thu Ha Phuong, Vo Tuong Thao Vy, Le Huu Doanh	123
19. Đánh giá hiệu quả của phương pháp điều trị bằng sóng có năng lượng tần số radio ở bệnh nhân có con nhíp nhanh trên thất tại Bệnh viện Trung ương Huế - Hồ Anh Bình, Trần Quốc Bảo	Evaluation of the effectiveness of radiofrequency ablation therapy in patients with supraventricular tachycardia at Hue Central Hospital - Ho Anh Binh, Tran Quoc Bao	131
20. Đánh giá kết quả sớm phẫu thuật nội soi mở ống mật chủ lấy sỏi tại Bệnh viện Đà Nẵng - Nguyễn Đoàn Văn Phú, Trần Nguyên Phú	Evaluating the result of laparoscopy surgery for common bile duct stones - Nguyen Doan Van Phu, Tran Nguyen Phu	138